

- Bản án số: 12/2017/HSST
- Ngày 07 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Sách.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Chí Thanh.

2. Ông Phan Văn Tiếp.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Hiền Nhỏ, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 07 tháng 8 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2017/HSST ngày 07-7-2017 đối với bị cáo:

*** Phan Hữu B**, sinh năm: 1990; *HKTT và hiện cư trú*: ấp B, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; *Nghề nghiệp*: Mua bán; *Trình độ học vấn*: 10/12; *Con ông*: Phan Hùng N, sinh năm: 1962 và *bà*: Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1964; Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ út trong gia đình; *Tiền án, Tiền sự*: Chưa có. Hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại**: Dương Văn T, sinh năm: 1982. (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Dương Văn T là:

1. Dương Văn V, sinh năm: 1963 (Cha của bị hại T);

2. Hồ Thị T, sinh năm: 1956 (Mẹ của bị hại T).

Cùng cư trú: ấp M, xã N, huyện Tân Hồng, Đồng Tháp.

(Đều có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra, khi bị hại Dương Văn T chết thì còn một người con chưa thành niên tên Dương Thị Đoan T, sinh ngày 26-5-2010 hiện đang sống với mẹ là Lê Thị T, sinh năm: 1990 và cũng là người đại diện hợp pháp cho cháu T, cùng cư trú: ấp M, xã N, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. (anh T và chị T đã ly hôn vào năm 2012) – (Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo: Phan Hữu B, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 08-02-2017, Phan Hữu B điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 66K1-033.08 (có giấy phép lái xe theo quy định) chạy đến nhà anh Trần Văn P ở ấp G, xã C, huyện Tân Hồng chơi và tổ chức uống bia tại đây, sau khi uống được khoảng 02 chai bia Sài Gòn đỏ thì B nghỉ uống. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày B điều khiển xe chạy về quán cà phê N ở ấp C, xã S, huyện Tân Hồng uống cà phê, đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày B điện thoại cho Lê Huỳnh P (P là bạn của B) đang nhậu tại quán Đ ở ấp A, xã S, huyện Tân Hồng, do đó B điều khiển xe chạy đến gặp P và ngồi nói chuyện, còn P đang uống bia.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày B điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 66K1-033.08 chở P ngồi phía sau chạy trên đường H hướng từ xã S, huyện Tân Hồng đến xã T, huyện Tân Hồng, khi xe chạy đến gần trụ điện số: 472/14 thuộc ấp C, xã S, huyện Tân Hồng thì B quay ra phía sau nói chuyện với anh P và không chú ý quan sát phía trước nên đụng vào anh Dương Văn T đang chạy xe đạp cùng chiều, làm cho 02 xe và 03 người ngã xuống đường. Hậu quả B và anh T được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Tân Hồng cấp cứu, do thương tích anh T quá nặng nên được chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp thì tử vong.

* Vật chứng của vụ án thu được gồm có:

- 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, Biển kiểm soát: 66K1-033.08 của Phan Hữu B.

- 01 chiếc xe đạp, màu sơn bạc (loại xe máy đầm) của anh Dương Văn T.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 08-02-2017 xác định như sau:

- Mặt đường H được trải một lớp bê tông nhựa rộng 16 mét.

- Vị trí điểm đụng giữa hai xe, từ tâm điểm đụng đo vào lề chuẩn của xe mô tô Biển kiểm soát: 66K1-033.08 là: 2,38 mét.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 29/TTH-TTPY ngày 09-02-2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận anh Dương Văn T tử vong do: Vỡ xương chẩm, chấn thương sọ não - chấn thương cột sống cổ/TNGT.

* Tại bản kết luận giám định số: 107/KL-KTHS ngày 16-02-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận nồng độ cồn trong máu của Phan Hữu B là: 167,9mg/100ml máu.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 30/KL-HĐĐG ngày 24-4-2017 của Hội đồng định giá trị tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Hồng, kết luận chiếc xe đạp của anh T bị hư hỏng, có giá trị: 135.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo Phan Hữu B đã thỏa thuận bồi thường cho đại diện bị hại là ông Dương Văn V và bà Hồ Thị T, số tiền: 82.000.000 đồng, đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ phạt cho B.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Hữu B: Xin lỗi gia đình bị hại và đã ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Theo bản cáo trạng số 11/CT-VKS, ngày 07-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố đối với Phan Hữu B, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1 và 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Hữu B, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đã thỏa thuận bồi thường xong nên không đề nghị giải quyết; Về vật chứng: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho Phan Hữu B 01 chiếc xe mô tô biển số kiểm soát 66K1-033.08; trả cho ông Dương Văn V và bà Hồ Thị T 01 chiếc xe đạp, màu sơn bạc (loại xe máy đầm – của anh T). Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Hữu B hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nêu ở phần nhận thấy, lời thừa nhận này phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Mặc dù bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 66K1-033.08 (xe của bị cáo) tham gia giao thông chở anh Lê Huỳnh P ngồi phía sau chạy trên đường H theo hướng từ xã S đến xã T, trong khi trong người của bị cáo đã có uống rượu, bia với nồng độ cồn 167,9mg/100ml máu, vượt mức cho phép là 117,9mg/100ml máu (theo kết luận giám định số: 107/KL-KTHS ngày 16-02-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp), và khi điều khiển xe lại cầu thả, chủ quan, thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái nên khi chạy đến gần trụ điện số 472/14 thuộc ấp C, xã S, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp thì đụng vào xe đạp của anh Dương Văn T đang điều khiển chạy cùng chiều phía trước, chỉ cách lề phải theo hướng xe của bị cáo chạy là: 2,38 mét (Mặt đường H rộng 16 mét – theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08-02-2017), làm cả 02 xe và 03 người ngã xuống đường bê tông nhựa, hậu quả bị cáo và anh P bị xây sát nhẹ, riêng anh T bị vỡ xương chẩm, chấn thương sọ não, chấn thương cột sống cổ (theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 29/TTH-TTPY ngày 09-02-2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp) và chết sau khi đưa đi cấp cứu. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Vậy đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Hữu B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều

202 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông, tại khoản 8 Điều 8 có quy định:

“ ...

8. *Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.*

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50mg/100ml máu hoặc 0,25mg/1lít khí thở”

Khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng”.

Dưới chế độ Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của ta, thì tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản hợp pháp của công dân đều được Nhà nước bảo vệ, vì đây là nguồn nhân lực quý báu để tạo ra của cải vật chất cho gia đình và xã hội, là đòn bẩy thúc đẩy sự giàu mạnh của đất nước, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến đều bị pháp luật trừng trị. Vậy mà bị cáo không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, trong khi trong người đã có uống rượu, bia với nồng độ cồn vượt quá cao so với mức quy định, nhưng bị cáo lại bất chấp sự nguy hiểm, xem thường tính mạng của bản thân và của người khác lại cầm tay lái điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, không làm chủ được tay lái, để rồi hậu quả đáng tiếc xảy ra là anh T chết, xe bị hư hỏng. Trong khi đó bị cáo biết rất rõ về Luật giao thông đường bộ, cụ thể bị cáo được cấp giấy phép lái xe hạng A1, nếu như bị cáo có suy nghĩ chính chắn và ý thức tốt hơn rằng khi có rượu trong người thì không điều khiển xe tham gia giao thông hoặc nếu có điều khiển xe thì phải luôn tôn trọng quy tắc giao thông, có ý thức chú ý quan sát phía trước, phải làm chủ được tay lái, có như thế thì tin chắc rằng hậu quả như đã nêu sẽ không xảy ra, gia đình anh T không mất một người thân và bị cáo cũng không phải đứng trước vành móng ngựa như ngày hôm nay. Hành vi bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của bị cáo như đã nêu là hết sức nguy hiểm cho xã hội, gây lo sợ trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự trị an và an toàn giao thông ở địa phương. Trong khi Nhà nước và nhân dân

ta hiện nay đang ra sức tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật về giao thông bằng mọi hình thức, để nhằm giảm bớt thiệt hại về tài sản và tính mạng, sức khỏe trong tai nạn giao thông. Do đó nghĩ cần phải xử lý một cách nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi bị cáo gây ra, bằng cách cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức nhiều hơn nữa trong việc chấp hành pháp luật, để trở thành con người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, có như thế mới thể hiện nghiêm minh của pháp luật, đồng thời cũng nhằm giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho những ai thiếu ý thức, bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe con người như bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình cùng với gia đình của anh T đã thỏa thuận khắc phục hậu quả xong hết các khoản chi phí là 82.000.000 đồng và gia đình anh T đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có ông ngoại tên Nguyễn Ngọc A được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Nên xem đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và qua đó xét thấy với nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên nghĩ cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định cho bị cáo. Đó là tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Về trách nhiệm dân sự: Theo hồ sơ cũng như tại phiên tòa hôm nay thì ông Dương Văn V, bà Hồ Thị T (cha, mẹ anh T) cho rằng đã tự thỏa thuận nhận bồi thường gồm tất cả các khoản chi phí như cứu chữa, mai táng, tổn thất tinh thần, . . . từ chỗ bị cáo và gia đình của bị cáo tổng số tiền là 82.000.000 đồng, xem là đủ không yêu cầu gì thêm và đối với chiếc xe đạp của anh T có bị hư hỏng nhẹ nhưng ông V, bà T cũng không yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa. Ngoài ra anh T còn một người con chưa thành niên tên Dương Thị Đoan T, sinh ngày 26-5-2010 (hiện đang sống với mẹ là chị Lê Thị T) khi anh T, chị T ly hôn vào năm 2012 thì thỏa thuận giao cháu T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng và nay trong vụ án này chị T là người đại diện hợp pháp cho cháu T có ý kiến là không yêu cầu gì đối với bị cáo cũng như việc hưởng thừa kế di sản của anh T. Hội đồng xét xử, xét thấy: Việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường, cũng như tự nguyện không yêu cầu nêu trên giữa bị cáo, đại diện bị hại và chị T là phù hợp, nên không xem xét lại.

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, Biển kiểm soát: 66K1-033.08 là của bị cáo Phan Hữu B. Xét thấy về trách nhiệm dân sự đã thỏa thuận bồi thường xong và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm, nên nghĩ cần trả xe trên cho bị cáo Phan Hữu B quản lý, sử dụng.

- Đối với chiếc xe đạp, màu sơn bạc (loại xe máy dầm) của anh Dương Văn T. Xét thấy anh T đã chết, nên nghĩ cần trả lại cho ông Dương Văn V, bà Hồ Thị T (cha, mẹ anh T) quản lý, sử dụng.

Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí để buộc bị cáo chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Tuyên bố:**

+ Bị cáo Phan Hữu B, phạm tội “ *Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

* Bị cáo Phan Hữu B: 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù được tính kể từ ngày chấp hành án phạt tù.

- *Về vật chứng:* Căn cứ vào Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Trả cho Phan Hữu B quản lý, sử dụng 01 (Một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Future, Biển kiểm soát: 66K1-033.08, đã qua sử dụng.

+ Trả cho ông Dương Văn V, bà Hồ Thị T (cha, mẹ của anh T) quản lý, sử dụng 01 (Một) chiếc xe đạp, màu sơn bạc (loại xe máy đầm) đã qua sử dụng, của anh Dương Văn T.

(Hai chiếc xe trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý)

- *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Phan Hữu B, nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại biết được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07-8-2017). Riêng chị Lê Thị T là người đại diện hợp pháp của cháu Dương Thị Đoan T đã có đơn xin xét xử vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lâm Quốc Sách**

